

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HS-PT

Ngày 22 - 03 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhung

*Các thẩm phán:* Ông Trịnh Văn Toàn và ông Nguyễn Văn Bằng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Yến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22/03/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2021/TLPT-HS ngày 29/01/2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Đình T1, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 414/2020/HS-ST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Đình T1**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 7 năm 1978; Tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông: Nguyễn Di C và bà Lê Thị N; Bị cáo có chồng là Phạm Đức C và có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 1999, con nhỏ nhất sinh năm: 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 01 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu năm 2020, thông qua mối quan hệ xã hội, Nguyễn Thị Đình T1 biết Phạm Văn T có đánh bạc dưới hình thức nhận ghi lô đề. Khoảng đầu tháng 5/2020, T1 thuê mặt bằng mở quán kinh doanh nước giải khát tại số 420/18 Phan

Bội C, phường T, Thành phố B. Do muốn có tiền, T1 thỏa thuận với T là T1 sẽ trực tiếp nhận ghi số đề cho các con bạc có nhu cầu tại quán nước của mình hoặc nhận tin nhắn thông qua tin nhắn điện thoại di động. Sau đó, T1 sẽ tổng hợp một phần thành tin nhắn rồi sử dụng điện thoại nhắn chuyển tin đến cho T để hưởng tiền chênh lệch. Ngoài ra, T1 còn giữ lại số đề để trực tiếp sát phạt với các con bạc hoặc tự cá cược thắng thua với T. Như thường lệ, vào ngày 02/6/2020, T1 sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7, màu bạc, số Imei 1: 353236/07/017895/2, số Imei 2: 353237/07/017895/0 gắn sim thuê bao số 0842.463.479 để nhận tin nhắn đánh bạc của nhiều con bạc. Sau đó, T1 tổng hợp thành 05 tin nhắn rồi nhắn tin đến số điện thoại 0978.148.835 gắn trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Red Mi 6A, màu xám, số Imei 860617040800245 của T.

Hình thức đánh bạc được xác định: Nguyễn Thị Đình T1 nhận từ các con bạc, đối với đài miền Nam, ở hình thức bao lô T1 nhận 13.500 đồng/điểm rồi chuyển cho T là 13.000 đồng/điểm, hưởng lợi 500 đồng/điểm. Còn đối với hình thức đánh theo tiền (đầu, chót, kè, đặc biệt) thì T1 nhận 80% số tiền đánh tương ứng, gửi lên cho T 72%, hưởng lợi 08% số tiền đánh tương ứng. Đối với đài miền Bắc, ở hình thức bao lô, T1 nhận của các con bạc 21.000 đồng/điểm, chuyển cho T 20.250 đồng/điểm, hưởng lợi 750 đồng/điểm. Còn đối với hình thức đánh theo tiền (đầu, chót, kè, đặc biệt) thì T1 nhận 80% số tiền đánh tương ứng, gửi lên cho T 75%, hưởng lợi 05% số tiền đánh tương ứng.

Vào ngày 02/6/2020, T1 đã nhận tin nhắn đánh bạc của các con bạc tham gia đặt cược tại đài xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk như sau:

Nguyễn Q sử dụng số điện thoại 0909.300.732 nhắn 01 tin nhắn tham gia đặt cược tại đài xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk, với nội dung “32x21.735x2”. Tức là đặt cược con số 32 bao lô 21 điểm và đặt cược con số 735 bao lô 02 điểm, tương ứng với số tiền 300.000 đồng, trong đó số tiền trúng tương ứng là 1.470.000 đồng. Do đó, tổng số tiền Q đánh bạc là 1.770.000 đồng.

Trần Văn D sử dụng số điện thoại 0934.117.442 nhắn 01 tin nhắn tham gia đặt cược tại đài xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk, với nội dung “42x10 142x1”. Tức là đặt cược con số 42 bao lô 10 điểm và đặt cược con số 142 bao lô 01 điểm, tương ứng số tiền 140.000 đồng. D không trúng đề, nên số tiền đánh bạc của ông D là 140.000 đồng.

Một đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch sử dụng số điện thoại 0845.022.958 (T1 khai là chị B bán rau) nhắn 02 tin nhắn tham gia đặt cược tại đài xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk, với nội dung “38db503532 23x15 dav2 545850x5 795468davx1” và “38 28 dck15 3635x5da2”. Tức là đặt cược con số 38 đặc biệt 50.000 đồng; đặt cược các con số 35, 32 và 23 bao lô mỗi con 15 điểm và đá xiên ba con số 35, 32, 23 mỗi cặp 02 điểm; đặt cược các con số 54, 58 và 50 bao lô mỗi

con 05 điểm; đặt cược các con số 79, 54 và 68 đá xiên mỗi cặp 01 điểm; đặt cược các con số 38 và 28 đầu chót kè 15.000 đồng, các con số 36 và 35 bao lô mỗi con 05 điểm và đá xiên 02 điểm. Tương ứng với số tiền là 1.290.000 đồng, số tiền trúng đề là 1.750.000 đồng, nên tổng số tiền đánh bạc của đối tượng này đối với đài tỉnh Đắk Lắk là 3.040.000 đồng. Ngoài ra, đối tượng trên còn nhắn 01 tin nhắn đánh bạc đặt cược tại đài miền Bắc với nội dung “8924x5da2 64x5mb”. Tức là đặt cược các con số 89 và 24 bao lô mỗi con 05 điểm, đá xiên 02 điểm, đặt cược con số 64 bao lô 05 điểm. Tương ứng với số tiền là 400.000 đồng, không trúng đề, nên tổng số tiền đánh bạc đối với đài miền Bắc của đối tượng này là 400.000 đồng.

Một đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch sử dụng số điện thoại 0377.731.243 (T1 khai là anh B1) nhắn 01 tin nhắn tham gia đặt cược tại Đài xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk với nội dung “13x30dc60ok”. Tức là đặt cược con số 13 bao lô 30 điểm và đầu chót 60.000 đồng. Tương ứng với số tiền 430.000 đồng, không trúng đề, nên tổng số tiền đánh bạc đối với đài tỉnh Đắk Lắk của đối tượng này là 430.000 đồng. Ngoài ra đối tượng này còn nhắn 01 tin nhắn đánh bạc đặt cược tại đài miền Bắc với nội dung “5797x10da10dc20”. Tức là đặt cược các con số 57 và 97 bao lô mỗi con 10 điểm, đá xiên 10 điểm và đầu chót 20.000 đồng. Tương ứng với số tiền 1.000.000 đồng, không trúng đề, nên số tiền đánh bạc tại đài miền Bắc của đối tượng này là 1.000.000 đồng.

Một đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch sử dụng số điện thoại 0849.020.586 (T1 khai là anh H) nhắn 01 tin nhắn tham gia đặt cược tại Đài xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk với nội dung “97 79 39x60”. Tức là đặt cược các con số 97, 79 và 39 bao lô mỗi con 60 điểm. Tương ứng với số tiền là 3.340.000 đồng, không trúng đề, nên tổng số tiền đánh bạc đối với đài tỉnh Đắk Lắk của đối tượng này là 3.340.000 đồng. Ngoài ra đối tượng này còn nhắn tin đặt cược tại đài miền Bắc với nội dung “39 79 97da10.x30”, nhưng T1 khai chưa nhắn tin trả lời Ok nên chưa chấp nhận cá cược với đối tượng với tin nhắn này.

Một đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch sử dụng số điện thoại 0782.775.768 (T1 lưu trong danh bạ là Bố G) nhắn 01 tin nhắn tham gia đặt cược tại Đài xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk với nội dung “6979x5.69dau120c20.33d50c10”. Tức là đặt cược các con số 69 và 79 bao lô mỗi con 05 điểm, con số 69 đầu 120.000 đồng, chót 20.000 đồng; con số 33 đầu 50.000 đồng, chót 10.000 đồng. Tương ứng với số tiền 270.000 đồng, không trúng đề, nên tổng số tiền đánh bạc đối với đài tỉnh Đắk Lắk của đối tượng này là 270.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị Định T1 nhận từ các con bạc tham gia đặt cược tại đài xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk (đài miền Trung) là 4.770.000 đồng, số tiền trúng đề là 3.220.000 đồng. Do đó, tổng số tiền đánh bạc của T1 tại đài tỉnh

Đắc Lắc (đài miền Trung) vào ngày 02/6/2020 là 7.990.000 đồng. Số tiền này T1 giữ lại để trực tiếp sát phạt với các con bạc mà không chuyển lên cho Phạm Văn T.

Ngoài ra, Nguyễn Thị Đình T1 đã nhận tin nhắn ghi số đề của các con bạc đối với đài miền Bắc, cụ thể như sau:

Tin nhắn 01:

“12.38.39.79.85x10dck50.12.38da5.12.79da5.12.79da5.12.85da5.38.39da5.38.79 da5.38.85 da5. 39.79da5. 39.85da5. 79.85da5”. Tức là đặt cược các con số 12, 38, 39, 79 và 85 bao lô mỗi con 10 điểm, đánh đầu chót kê mỗi con 50.000 đồng; đặt cược các con số 12 và 38 đá xiên 05 điểm; 12 và 39 đá xiên 05 điểm; 12 và 79 đá xiên 05 điểm; 12 và 85 đá xiên 05 điểm; 38 và 39 đá xiên 05 điểm; 38 và 79 đá xiên 05 điểm; 38 và 85 đá xiên 05 điểm; 39 và 79 đá xiên 05 điểm; 39 và 85 đá xiên 05 điểm; 79 và 85 đá xiên 05 điểm. Tương ứng với số tiền 4.537.000 đồng, tiền trúng đề là 12.250.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 16.787.000 đồng.

Tin nhắn 02: “074787dav10.mb”, tức là đặt cược các con số 07, 47 và 87 đá xiên mỗi cặp 10 điểm. Tương ứng với số tiền 1.215.000 đồng, không trúng đề, tổng số tiền đánh bạc là 1.215.000 đồng.

Tin nhắn 03: “39 79 97x30”, tức là đặt cược các con số 39, 79 và 97 bao lô mỗi con 30 điểm. Tương ứng với số tiền 1.822.000 đồng, số tiền trúng đề là 2.250.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 4.072.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền mà Nguyễn Thị Đình T1 nhận của các con bạc theo kết quả xổ số đài miền Bắc trong ngày 02/6/2020 là 8.918.000 đồng, số tiền trúng đề là 14.500.000 đồng. Toàn bộ tin nhắn phơi đề trên T1 đều tổng hợp chuyển lên cho Phạm Văn T. Do đó, tổng số tiền đánh bạc giữa T1 và T đối với đài miền Bắc vào ngày 02/6/2020 là 23.418.000 đồng.

Vào ngày 02/6/2020, T1 sử dụng điện thoại di động gắn sim thuê bao số 0842.463.479 nhắn 05 tin nhắn nội dung đánh bạc có nội dung tin nhắn cụ thể như trên đến số điện thoại 0978.148.835 của T để đặt cược theo đài xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 02/6/2020, với tổng số tiền đánh bạc là 23.418.000 đồng, trong đó số tiền đặt cược là 8.918.000 đồng và số tiền trúng đề là 14.500.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định ngoài nhận tin nhắn ghi số đề từ T1, thì T còn nhận tin nhắn ghi số đề từ Trần Xuân H1 sử dụng số điện thoại 0971.383.872 nhắn 01 tin nhắn tham gia đặt cược tại đài tỉnh Đắc Lắc với nội dung “78x300”, tức là đặt cược con số 78 bao lô 300 điểm, tương ứng với số tiền 3.860.000 đồng, không trúng đề, tổng số tiền H1 đánh bạc là 3.860.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền T nhận đặt cược từ T1 theo kết quả xổ số kiến thiết đài miền Bắc trong ngày 02/6/2020 là 8.918.000 đồng, số tiền trúng đề là 14.500.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc đối với đài miền Bắc vào ngày 02/6/2020 của T là

23.418.000 đồng. Tổng số tiền T nhận đánh bạc với Trần Xuân H1 theo kết quả xổ số kiến thiết đài tỉnh Đắk Lắk (đài miền Trung) là 3.860.000 đồng.

Sau khi nhận tin nhắn đánh bạc của T1 và các con bạc khác, T tổng hợp và sử dụng điện thoại di động để nhắn tin chuyển đến nhà cái trên là Nguyễn Trần Đình V thông qua số điện thoại 0912.657.045 nhằm hưởng tiền chênh lệch thu lợi bất chính, với số tiền nhắn tin chuyển cho V khoảng 3.000.000đồng đến 4.000.000đồng. Tuy nhiên, do lo sợ nên T sau khi nhắn tin chuyển cho V thì T đã xóa bỏ toàn bộ tin nhắn liên quan đến hoạt động đánh bạc nói trên. Do đó, không xác định được số tiền đánh bạc giữa T và V. Quá trình làm việc với Nguyễn Trần Đình V thì V không thừa nhận việc nhận ghi số lô đề với T và Cơ quan điều tra cũng không thu giữ được chiếc điện thoại di động gắn sim thuê bao số 0912.657.045.

Quá trình điều tra, Trần Xuân H1 tự nguyện giao nộp số tiền 3.860.000 đồng và Nguyễn Quân tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng là số tiền mà H1 và Q sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với những người thực hiện hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số 414/2020/HS-ST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân T phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:*

Căn cứ vào Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị Đình T1 và Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Phạm Văn T 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngày 31/12/2020, các bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Về tội danh và điều luật áp dụng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét nội dung đơn kháng cáo

của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới là gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do vậy, đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ, cần được chấp nhận. Từ những nhận định và phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Đình T1, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 36 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào ngày 02/6/2020, tại địa bàn phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 và Phạm Văn T đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức nhận ghi số lô đề của các con bạc. Trong đó, tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T và bị cáo T1 theo kết quả xổ số kiến thiết đài miền Bắc là 23.418.000 đồng và tổng số tiền đánh bạc của bị cáo T1 theo kết quả xổ số kiến thiết đài miền Trung (xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk) là 7.990.000 đồng. Như vậy, Nguyễn Thị Đình T1 thực hiện 02 lần đánh bạc với tổng số tiền là 31.408.000 đồng. Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo T1; xét bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 có 02 lần đánh bạc nên bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là “Phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo T1 có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” “Người phạm tội thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải” quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Với các căn cứ trên cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 01 năm tù là có cơ sở, đúng quy định tại Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét đơn trình bày hoàn cảnh của bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 (có xác nhận của chính quyền địa phương) và lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa thì thấy bị cáo T1 là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng đau ốm mất khả năng lao động, một mình bị cáo nuôi con và chăm sóc mẹ già tật nguyền. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong các tình tiết nêu trên, có một số tình tiết đã được cấp sơ thẩm xem xét nhưng cũng có một số tình tiết về hoàn cảnh gia đình bị cáo chưa được xem xét cụ thể. Do đó, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh gia đình; xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xét thấy chưa đến mức cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp; vừa đáp ứng mục đích trừng trị người phạm tội, vừa giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa họ phạm tội mới, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo, nhưng bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 .

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 414/2020/HS-ST ngày 23/12/2020 của Tòa án nhân dân T phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đình T1: 01 (một) năm 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, về tội “Đánh bạc”.

- Giao bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Đình T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TP.Buôn Ma Thuột;
- VKSND TP.Buôn Ma Thuột;
- Công an TP.Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP.B;
- THAHS Công an TP.B;
- UBND Phường T, TP.B;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nhung**





